

Số: *46* /BC-UBND

Bù Đăng, ngày 28 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

V/v kết quả giải quyết đơn khiếu nại, kiến nghị, phản ánh của bà Lưu Thị Nguyệt, thường trú tại thôn Bù Ghe, xã Đak Nhou, huyện Bù Đăng

Thực hiện Công văn số 2727-CV/TU, ngày 21/3/2019 của Tỉnh ủy Bình Phước về việc truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về việc xử lý đơn của bà Lưu Thị Nguyệt.

Nội dung đơn: bà Lưu Thị Nguyệt phản ánh việc UBND huyện Bù Đăng thu hồi 13 ha đất cao su của gia đình bà không đúng trình tự, thủ tục, không bồi thường thỏa đáng. Bà Nguyệt đã nhiều lần gửi đơn đến cơ quan chức năng nhưng đến nay vụ việc vẫn chưa được giải quyết.

Qua quá trình thụ lý, giải quyết đơn của bà Lưu Thị Nguyệt, UBND huyện Bù Đăng báo cáo Tỉnh ủy như sau:

- Năm 2009, thực hiện dự án 134 của Chính phủ về việc cấp đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Bù Đăng. UBND huyện Bù Đăng đã tổ chức cưỡng chế, giải tỏa 136 ha đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái phép tại tiểu khu 144 thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ Bom Bo (trong đó có diện tích bà Lưu Thị Nguyệt mua bán, sang nhượng trái phép đất lâm phần).

- Sau cưỡng chế, bà Lưu Thị Nguyệt đã khiếu nại đến UBND huyện Bù Đăng về việc cưỡng chế đối với diện tích đất canh tác của gia đình bà. Ngày 28/7/2009, UBND huyện Bù Đăng đã ban hành Quyết định số 1683/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Lưu Thị Nguyệt với nội dung là bác đơn khiếu nại của bà Lưu Thị Nguyệt vì không có cơ sở xem xét giải quyết.

- Không đồng tình với quyết định giải quyết đơn của UBND huyện Bù Đăng, bà Lưu Thị Nguyệt tiếp tục gửi đơn khiếu nại lần 2 đến UBND tỉnh Bình Phước. Ngày 13/8/2010, UBND tỉnh Bình Phước đã ban hành Quyết định số 1897/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Lưu Thị Nguyệt với nội dung bác đơn khiếu nại vì không có cơ sở xem xét giải quyết.

- Không đồng tình với Quyết định giải quyết của UBND tỉnh Bình Phước, bà Lưu Thị Nguyệt tiếp tục làm đơn gửi Văn phòng Trung ương Đảng và tố cáo việc cưỡng chế, giải tỏa của UBND huyện Bù Đăng đối với diện tích đất của gia đình bà. Ngày 23/9/2010, Chánh Thanh tra tỉnh đã có Kết luận số 499/KL-TTr về nội dung đơn tố cáo của bà Lưu Thị Nguyệt và xác định nội dung tố cáo sai sự thật. Ngày 13/10/2010, UBND tỉnh Bình Phước đã có Công văn số 3379/UBND-TD về việc xử lý nội dung tố cáo của bà Lưu Thị Nguyệt. Trong đó, UBND tỉnh xác định nội dung tố cáo của bà Lưu Thị Nguyệt là sai sự thật và chỉ đạo kiểm điểm đối với bà Lưu Thị Nguyệt.

- Ngày 03/6/2011, UBND tỉnh Bình Phước đã có Báo cáo số 64/BC-UBND về kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của bà Lưu Thị Nguyệt gửi Văn phòng Trung ương Đảng đối với vụ việc của bà Lưu Thị Nguyệt.

- Sau khi khiếu nại đến cấp Trung ương không đạt kết quả. Năm 2012, bà Lưu Thị Nguyệt quay lại tái lần chiếm 2,99 ha đất đã cưỡng chế và trồng cây cao su thuộc dự án chương trình 134 của huyện Bù Đăng. Ngày 22/10/2013, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước đã ban hành Quyết định số 1900/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính đối với bà Lưu Thị Nguyệt trong việc tái chiếm 2,99 ha đất chương trình 134 tại tiểu khu 144 - xã Đak Nhau, huyện Bù Đăng.

- Ngày 15/6/2014, bà Lưu Thị Nguyệt gửi đơn "Kêu cứu" đến UBND tỉnh Bình Phước về việc không đồng tình đối với Quyết định số 1900/QĐ-UBND, ngày 22/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước.

- Ngày 30/6/2014, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước đã ban hành Công văn số 2017/UBND-TD về việc giải quyết kiến nghị của bà Lưu Thị Nguyệt. Trong đó, UBND tỉnh không thụ lý đối với việc khiếu nại Quyết định số 1900/QĐ-UBND, ngày 22/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước.

- Ngày 28/4/2014, UBND tỉnh Bình Phước đã ban hành Công văn số 1209/UBND-KTN về việc ủy quyền cho Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng ban hành Quyết định cưỡng chế và tổ chức thi hành cưỡng chế Quyết định số 1900/QĐ-UBND, ngày 22/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước.

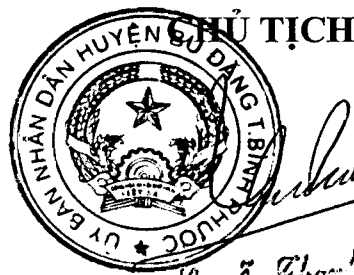
- Ngày 19/5/2014, Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng ban hành Quyết định số 777/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp cưỡng chế để thi hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra trong lĩnh vực đất đai và đã tổ chức cưỡng chế giải tỏa đối với việc lấn chiếm đất của bà Lưu Thị Nguyệt.

Như vậy, kể từ năm 2009, sau khi bị cưỡng chế, giải tỏa đất lâm nghiệp bị xâm canh, mua bán trái phép đến nay, bà Lưu Thị Nguyệt đã nhiều lần khiếu nại, gửi đơn đến cấp huyện, cấp tỉnh, cấp Trung ương và đều được các cơ quan chức năng thụ lý và ban hành quyết định giải quyết đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Nội dung bà Nguyệt khiếu nại việc cưỡng chế 13 ha đất năm 2009 và 2,99 ha đất năm 2014 tại tiểu khu 144 xã Đak Nhau đã được Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng giải quyết lần 1 và Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước thụ lý và giải quyết lần 2 do đó UBND huyện Bù Đăng không có cơ sở thụ lý, xem xét giải quyết. *(Gửi kèm theo toàn bộ hồ sơ giải quyết khiếu nại của bà Lưu Thị Nguyệt)*

UBND huyện Bù Đăng báo cáo Thường trực Tỉnh ủy biết để chỉ đạo giải quyết. *quyet*

Nơi nhận: *ACOM*

- TT Tỉnh ủy; UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh; Ban tiếp CD tỉnh;
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- CT; PCT UBND huyện;
- Ban tiếp CD huyện;
- Phòng TN&MT huyện;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thanh Bình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 777/QĐ-UBND

Bù Đăng, ngày 19 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

V/v Áp dụng biện pháp cưỡng chế để thi hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra trong lĩnh vực đất đai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 105/2009/NĐ-CP ngày 11/11/2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định 166/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Thông tư 16/2010/TT-BTNMT, ngày 26/8/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định trình tự, thủ tục cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số: 1900/QĐ-UBND, ngày 22/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra đối với bà Lưu Thị Nguyệt, cư ngụ tại thôn Bù Ghe, xã Đak Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Công văn số: 1209/UBND-KTN, ngày 28/4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước về việc ủy quyền Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng ban hành Quyết định cưỡng chế thi hành Quyết định hành chính và tổ chức cưỡng chế đối với diện tích lấn chiếm 29.955 m² tại khoảnh 8, tiểu khu 144 xã Đak Nhau.

Để bảo đảm thi hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra trong lĩnh vực đất đai;

Xét đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 57/TTr-TNMT, ngày 07/5/2014;

Tôi: Nguyễn Thanh Bình; Chức vụ: Quyền Chủ tịch;

Đơn vị công tác: UBND huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng biện pháp cưỡng chế để thi hành Quyết định số: 1900/QĐ-UBND, ngày 22/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra trong lĩnh vực đất đai đối với bà Lưu Thị Nguyệt; năm sinh: 1971; Quốc tịch: Việt Nam; địa chỉ: thôn Bù Ghe, xã Đak Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Lý do bị cưỡng chế: Bà Lưu Thị Nguyệt không thực hiện Quyết định số: 1900/QĐ-UBND, ngày 22/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước về việc Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Địa điểm thực hiện cưỡng chế: tại khoảnh 8, tiểu khu 144 xã Đak Nhay, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (có sơ đồ vị trí thửa đất kèm theo).

Các biện pháp cưỡng chế phải thực hiện: Nhổ, chặt bỏ cây trồng trên diện tích đất chiếm trái phép là 29.955 m² tại khoảnh 8, tiểu khu 144 xã Đak Nhay; buộc khôi phục tình trạng ban đầu về đất đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra để giao trả lại đất cho UBND huyện Bù Đăng thực hiện dự án chương trình 134 trên địa bàn huyện.

Mọi chi phí liên quan đến việc cưỡng chế nêu trên do bà Lưu Thị Nguyệt chịu trách nhiệm chi trả theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Chủ tịch UBND huyện giao:

1. Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện:

+ Phối hợp với UBND xã Đak Nhay tổ chức công bố và trao quyết định này cho bà Lưu Thị Nguyệt trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

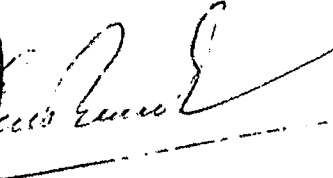
+ Tham mưu cho UBND huyện xây dựng kế hoạch tổ chức cưỡng chế theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

2. Trưởng phòng Tư pháp huyện, Trưởng công an huyện, Chủ tịch UBND xã Đak Nhay, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường để thực hiện quyết định này.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện; Chủ tịch UBND xã Đak Nhay; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Lưu Thị Nguyệt chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở TN&MT tỉnh;
- CT; PCT UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

 **CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

KHU ĐẤT DO BÀ LƯU THỊ NGUYỆT LẤN CHIẾM ĐẤT CHƯƠNG TRÌNH 134/CP
TẠI KHOẢNH 8, TK - XÃ ĐẮK NHAU, HUYỆN BÙ ĐĂNG
(Kèm theo biên bản vi phạm hành chính số 1 ngày 24/09/2013)



Tỷ lệ: 1/5000

GHI CHÚ

Diện tích bị lấn chiếm: 29.955m²

BẢNG TỌA ĐỘ GÓC RANH

(HỆ TỌA ĐỘ NHÀ NƯỚC VN2000)

ĐIỂM	X(m)	Y(m)
1	1320677.241	610940.433
2	1320644.000	610828.000
3	1320484.750	610878.092
4	1320299.639	610936.456
5	1320315.446	610971.355

NGƯỜI THỰC HIỆN	ĐD NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
<i>Chức</i> <i>Phạm Quang Đức</i>	<i>Lê Hùng</i> <i>TR. NGUYỄN VĂN</i> <i>MÔI TRƯỜNG</i> <i>PHÒNG</i> <i>TH. NGUYỄN VĂN</i> <i>MÔI TRƯỜNG</i> <i>PHÒNG</i> <i>TH. NGUYỄN VĂN</i> <i>MÔI TRƯỜNG</i>

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2014/UBND-TD
V/v giải quyết kiến nghị
của bà Lưu Thị Nguyệt.

Bình Phước, ngày 30 tháng 6 năm 2014

Kính gửi: Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng.

UBND tỉnh nhận được đơn ghi "Kêu cứu" đề ngày 15/6/2014 của bà Lưu Thị Nguyệt - ngụ tại thôn Bù Ghe, xã Đăk Nhau, huyện Bù Đăng, với nội dung: Không đồng ý Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 22/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính đối với bà; kiến nghị cấp đất sản xuất theo mục b, Điều 1, Quyết định số 1683/QĐ-UBND ngày 28/7/2009 của Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng.

1. Nội dung bà Lưu Thị Nguyệt không đồng ý Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 22/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính đối với bà. Nội dung này, UBND tỉnh sẽ có thông báo không thụ lý đơn khiếu nại đến bà Lưu Thị Nguyệt.

2. Đối với nội dung kiến nghị thực hiện theo mục b, Điều 1, Quyết định số 1683/QĐ-UBND ngày 28/7/2009 của Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng: Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng nghiêm túc thực hiện mục b, Điều 1, Quyết định số 1683/QĐ-UBND ngày 28/7/2009 của Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng; báo cáo kết quả Chủ tịch UBND tỉnh thời hạn trước ngày 20/7/2014.

Kèm theo Công văn: Đơn và Quyết định 1683/QĐ-UBND ngày 28/7/2009 của Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT. UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- LĐVP, Phòng TCD;
- Bà Lưu Thị Nguyệt;
- Lưu: VT, TH. 7



CHỦ TỊCH *Long*

Nguyễn Văn Trăm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 1900 /QB-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Phước, ngày 22 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành
Chính đối với bà Lưu Thị Nguyệt, địa chỉ: Thôn Bù Ghe,
xã Đak Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Điều 6, Điều 38, Điều 65 Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ khoản 1 và khoản 3, Điều 4; điểm d, khoản 1 và khoản 4, Điều 9, Nghị định số 105/2009/NĐ-CP ngày 11/11/2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Xét đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng tại Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 26/9/2013 và đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh tại Công văn số 1410/STNMT-TTr ngày 14/10/2013;

Đề khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra.

Tôi: Nguyễn Văn Trăm; Chức vụ: Chủ tịch

Đơn vị công tác: UBND tỉnh Bình Phước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính đối với bà Lưu Thị Nguyệt, sinh năm 1971, thường trú tại thôn Bù Ghe, xã Đak Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Hành vi vi phạm: Chiếm đất với diện tích 29.955 m² thuộc dự án chương trình 134/CP của huyện Bù Đăng tại khoảnh 8, tiểu khu 144 xã Đak Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Vi phạm quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 9, Nghị định số 105/2009/NĐ-CP ngày 11/11/2009 của Chính phủ.

Lý do không xử phạt vi phạm hành chính: Hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1, Điều 4 Nghị định số 105/2009/NĐ-CP ngày 11/11/2009 của Chính phủ; Thực hiện việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 3 Điều 4, Nghị định 105/2009/NĐ-CP của Chính phủ.

Biện pháp khắc phục: Buộc khôi phục lại tình trạng của đất như trước khi lần chiếm theo quy định tại khoản 4 Điều 9, Nghị định 105/2009/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 2.

1. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận quyết định, nếu bà Lưu Thị Nguyệt không tự nguyện khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra và khôi phục lại tình trạng của đất như trước khi chiếm sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 30, Nghị định số 105/2009/NĐ-CP ngày 11/11/2009 của Chính phủ.

2. Bà Lưu Thị Nguyệt có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện ra toà án theo quy định của pháp luật.

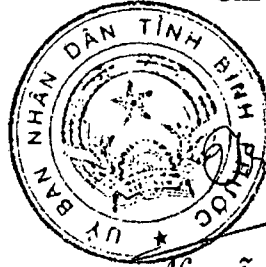
3. Giao Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng tổ chức công bố và trao quyết định này cho bà Lưu Thị Nguyệt trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày ký ban hành; chủ trì, theo dõi, kiểm tra việc chấp hành của bà Nguyệt, báo cáo kết quả thực hiện cho Chủ tịch UBND tỉnh biết để chỉ đạo.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Bù Đăng; Chủ tịch UBND xã Đak Nhau, huyện Bù Đăng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Lưu Thị Nguyệt chịu trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT; PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP; Phòng KTN, NC-NV;
- Lưu: VT. 9

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trăm

BÁO CÁO

**Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của bà Lưu Thị Nguyệt -
ngụ tại thôn Đắk Xuyên, xã Đắk Nhau, huyện Bù Đăng.**

UBND tỉnh nhận được Công văn số 686-CV/VPTW/TT ngày 20/04/2011 của Văn phòng Trung ương Đảng và Công văn số 251-CV/TU ngày 11/5/2011 của Tỉnh ủy Bình Phước, kèm theo đơn khiếu nại của bà Lưu Thị Nguyệt, với nội dung: Không đồng ý việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND tỉnh đối với gia đình bà. Qua xem xét, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước Báo cáo kết quả để Văn phòng Trung ương Đảng và Tỉnh ủy Bình Phước được rõ như sau:

I/ Về quá trình giải quyết khiếu nại:

Diện tích đất bà Lưu Thị Nguyệt đang khiếu nại có nguồn gốc là đất lâm nghiệp, vị trí tại tiểu khu 144, do Ban QLRPH Bom Bo quản lý, một số hộ dân lấn chiếm, sử dụng trái phép sau đó chuyển nhượng lại cho gia đình bà Nguyệt.

Thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày 16/5/2003, Chỉ thị số 08/2006/CT-TTg ngày 08/3/2006 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 12/5/2005 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp. Ngày 11/4/2006, Ban QLRPH Bom Bo có Tờ trình số 03/TT-BQL đề nghị UBND huyện Bù Đăng thu hồi 209,63ha đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái phép tại tiểu khu 144. Ngày 05/5/2006, UBND huyện Bù Đăng ban hành Quyết định số 166/QĐ-UBND về việc thu hồi đất rừng, đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái phép tại tiểu khu 144, tổng diện tích thu hồi khoảng 200ha, trong đó có khoảng 6ha đất bà Nguyệt đang sử dụng.

Sau khi thu hồi diện tích đất trên, UBND huyện Bù Đăng tiến hành cấp đất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số theo Chương trình 134 (trong đó diện tích đất 6ha thu hồi của bà Nguyệt được giao cho 04 hộ). Sau khi được giao đất, các hộ đồng bào dân tộc thiểu số được thụ hưởng Chương trình 134 đã chuyển nhượng lại toàn bộ diện tích 6ha đất nói trên cho bà Nguyệt. Ngoài ra, bà Nguyệt còn thỏa thuận và nhận chuyển nhượng của một số hộ dân khác có đất gần đó, tổng diện tích đất bà nhận chuyển nhượng khoảng 13ha. Sau khi nhận chuyển nhượng diện tích đất trên, bà Nguyệt đã trồng cây cao su.

Ngày 03/4/2009, UBND huyện Bù Đăng ban hành Quyết định số 465/QĐ-UBND về việc thành lập Đoàn cưỡng chế, giải tỏa thu hồi đất lâm nghiệp bị tái lấn chiếm trái phép trên địa bàn huyện. Theo đó, diện tích cưỡng chế thu hồi tại tiểu khu 144 là 129ha (trong đó có 13ha đất bà Nguyệt đang sử dụng). Sau khi bị thu hồi đất, bà Nguyệt làm đơn khiếu nại gửi UBND huyện Bù Đăng.

Ngày 28/7/2009, Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng ban hành Quyết định số 1683/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Lưu Thị Nguyệt, với nội dung bác đơn. Không đồng ý với nội dung Quyết định này, bà Nguyệt tiếp tục có đơn khiếu nại gửi UBND tỉnh yêu cầu: Bồi thường cây trồng trên đất và trả lại đất cho gia đình bà sử dụng.

Ngày 13/8/2010, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1897/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà. Tại nội dung Quyết định này, bác đơn khiếu nại của bà Lưu Thị Nguyệt - ngụ tại thôn Đắc Xuyên, xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng về việc yêu cầu bồi thường cây trồng trên đất và trả lại đất cho bà sử dụng, lý do: Không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Tuy nhiên, xét thấy gia đình bà Nguyệt có hoàn cảnh khó khăn, Chủ tịch UBND tỉnh giao Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng căn cứ quỹ đất của địa phương để xét giao đất sản xuất cho gia đình bà Nguyệt ổn định cuộc sống.

II/ Việc giải quyết đơn tố cáo:

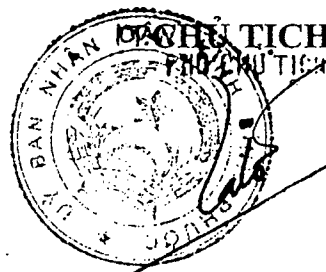
Bà Nguyệt có đơn tố cáo ông Nguyễn Anh Hoàng - Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng, ông Nguyễn Văn Cư - Phó Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng, ông Lê Ngọc Thu - Trưởng Công an xã Đắc Nhau có hành vi tổ chức cưỡng chế thu hồi đất, chặt bỏ cây trồng trên diện tích đất của bà đang canh tác tại khoảnh 8, tiểu khu 144. Qua xem xét nội dung đơn, Chủ tịch UBND tỉnh giao Thanh tra tỉnh xác minh theo đơn tố cáo. Ngày 23/9/2010, Chánh Thanh tra tỉnh có Kết luận số 499/KL-TTr kết luận nội dung đơn tố cáo của bà Nguyệt. Tại nội dung Kết luận: Bà nguyệt tố cáo sai sự thật, làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của các Cán bộ nêu trên. Ngày 13/10/2010, UBND tỉnh ban hành Công văn số 3379/UBND-TD xử lý nội dung đơn tố cáo của bà Lưu Thị Nguyệt. Tại Công văn này, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng: Chỉ đạo UBND xã Đắc Nhau tổ chức họp dân để bà Lưu Thị Nguyệt tự kiểm điểm trước dân về hành vi tố cáo sai sự thật, làm ảnh hưởng danh dự người bị tố cáo.

Chủ tịch UBND tỉnh Báo cáo kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của bà Lưu Thị Nguyệt để Văn phòng Trung ương Đảng và Tỉnh ủy được biết.

Kèm theo Công văn: Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 13/8/2010 và Công văn số 3379/UBND-TD ngày 13/10/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- VP.TW Đảng;
- TTU; TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT. UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- UBND huyện Bù Đăng;
- LĐVP, Phòng: TCD, KTN;
- Lưu: VT, THS. 16 x 5



Phạm Văn Công

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

24

Số: 1897 /QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 13 tháng 8 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**V/v giải quyết đơn khiếu nại của bà Lưu Thị Nguyệt,
ngụ tại thôn Đắc Xuyên, xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khiếu nại, tố cáo ngày 02/12/1998; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo ngày 15/6/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đất đai năm 1998 và năm 2001; Luật Đất đai năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và phát triển rừng năm 1991 và năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 136/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khiếu nại, tố cáo và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 92/BC-STNMT ngày 27/7/2010 và nội dung đơn khiếu nại của bà Lưu Thị Nguyệt,

Tóm tắt nội dung đơn:

Đơn gửi UBND tỉnh, bà Lưu Thị Nguyệt trình bày: Năm 2001, gia đình bà nhận chuyển nhượng của ông Điều Ma Riêng Sha đất, ông Điều Bó 7ha đất, Điều Dum 01ha; tại thời điểm nhận chuyển nhượng toàn bộ diện tích đất trên đã có cây trồng (cà phê, điều, cao su) 01 năm tuổi. Sau khi nhận chuyển nhượng, gia đình bà đã trồng toàn bộ cây cao su trên đất. Tháng 4/2009, UBND huyện Bù Đăng tiến hành cưỡng chế thu hồi toàn bộ diện tích đất trên giao cho Công ty cao su Phú Thịnh, nhưng không bồi thường, hỗ trợ cho bà. Sau khi bị thu hồi đất, bà làm đơn khiếu nại và đã được Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng giải quyết tại Quyết định số 1683/QĐ-UBND ngày 28/7/2009, với nội dung bác đơn. Không đồng ý với Quyết định này, bà tiếp tục có đơn khiếu nại gửi UBND tỉnh, yêu cầu: Bồi thường cây trồng trên đất và trả lại đất cho gia đình bà sử dụng.

Kết quả xác minh nhận thấy rằng:

Diện tích đất bà Lưu Thị Nguyệt đang khiếu nại có nguồn gốc là đất lâm nghiệp, vị trí tại tiểu khu 144, do Ban QLRPH Bom Bo quản lý, một số hộ dân lấn chiếm, sử dụng trái phép sau đó chuyển nhượng lại cho gia đình bà Nguyệt.

Thực hiện quy định của pháp luật, Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày 16/5/2003, Chỉ thị số 08/2006/CT-TTg ngày 08/3/2006 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 12/5/2005 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp. Ngày 11/4/2006, Ban QLRPH Bom Bo có Tờ trình số 03/TT-BQL đề nghị UBND huyện Bù Đăng thu hồi 209,63ha đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái phép tại tiểu khu 144. Ngày 05/5/2006, UBND huyện Bù Đăng ban hành Quyết định số 166/QĐ-UBND về việc thu hồi đất rừng, đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái phép tại tiểu khu 144, tổng diện tích thu hồi khoảng 200ha, trong đó có khoảng 6ha đất bà Nguyệt đang sử dụng.

Sau khi thu hồi diện tích đất trên, UBND huyện Bù Đăng đã tiến hành cấp đất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo theo Chương trình 134 của Chính phủ, trong đó diện tích đất 6ha thu hồi của bà Nguyệt được giao cho 04 hộ. Sau khi được giao đất, các hộ đồng bào dân tộc thiểu số được thụ hưởng Chương trình 134 đã chuyển nhượng lại toàn bộ diện tích 6ha đất nói trên cho bà Nguyệt. Ngoài ra, bà Nguyệt còn thỏa thuận và nhận chuyển nhượng của một số hộ dân khác có đất gần đó, tổng diện tích đất bà nhận chuyển nhượng khoảng 13ha. Sau khi nhận chuyển nhượng diện tích đất trên, bà Nguyệt đã trồng cây cao su trên đất.

Năm 2009, trước tình hình đất Chương trình 134 bị chuyển nhượng trái phép và bị các hộ dân có đất thu hồi trước đây tái lấn chiếm, các hộ đồng bào dân tộc thiểu số được thụ hưởng Chương trình 134 không thể sản xuất, ổn định đời sống. Do đó, UBND huyện Bù Đăng ban hành Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 03/4/2009 về việc thành lập đoàn cưỡng chế, giải tỏa thu hồi đất lâm nghiệp bị tái lấn chiếm trái phép trên địa bàn huyện, theo đó diện tích cưỡng chế thu hồi tại tiểu khu 144 là 129ha, trong đó có 13ha đất bà Nguyệt đang sử dụng. Sau khi bị thu hồi đất, bà Nguyệt làm đơn khiếu nại gửi UBND huyện Bù Đăng.

Ngày 28/7/2009, Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng ban hành Quyết định số 1683/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Lưu Thị Nguyệt, với nội dung bác đơn. Không đồng ý với nội dung Quyết định này, bà Nguyệt tiếp tục có đơn khiếu nại gửi UBND tỉnh, yêu cầu: Bồi thường cây trồng trên đất và trả lại đất cho gia đình bà sử dụng.

Hiện nay, toàn bộ diện tích đất trên đã được giao cho Công ty cao su Phú Thịnh để thực hiện dự án liên kết trồng cao su cho các hộ được thụ hưởng Chương trình 134 theo chủ trương của UBND tỉnh. Khi làm việc với cơ quan chức năng bà Nguyệt không cung cấp được giấy tờ gì để chứng minh quyền sử dụng đất hợp pháp của mình đối với diện tích đất trên.

Kết luận:

- Việc bà Lưu Thị Nguyệt yêu cầu bồi thường cây trồng trên đất và trả lại đất cho bà sử dụng là không có cơ sở để xem xét, giải quyết. Vì, diện tích đất bà Nguyệt đang khiếu nại là đất lâm nghiệp, vị trí tại tiểu khu 144, do Ban QLRPH Bom Bo quản lý, một số hộ dân lấn chiếm, sử dụng trái phép sau đó chuyển nhượng lại cho bà Nguyệt. Bà Nguyệt không cung cấp được giấy tờ gì để chứng

minh quyền sử dụng đất hợp pháp của mình đối với diện tích đất trên. Cây trồng trên đất, trồng sau ngày 01/01/2004, nên không được bồi thường, hỗ trợ là đúng quy của pháp luật và Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 12/5/2005 của Tỉnh ủy. Hiện nay, diện tích đất trên đã được giao cho Công ty cao su Phú Thịnh thực hiện dự án liên kết trồng cao su cho các hộ được giao đất theo Chương trình 134.

- Do thiếu hiểu biết nên bà Lưu Thị Nguyệt đã nhận chuyển nhượng trái phép đất lâm nghiệp đã được giao cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo theo Chương trình 134. Hiện nay, gia đình bà Nguyệt đã bị thu hồi hết đất, diện tích đất bị thu hồi lớn (13ha, đã đầu tư trên đất), hoàn cảnh khó khăn, do đó cần xem xét có chính sách hỗ trợ, giao đất sản xuất để gia đình bà ổn định cuộc sống.

- Quyết định số 1683/QĐ-UBND ngày 28/7/2009 của UBND huyện Bù Đăng về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Lưu Thị Nguyệt là đúng quy định pháp luật.

Từ những cơ sở pháp lý nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Bác đơn khiếu nại của bà Lưu Thị Nguyệt - ngụ tại thôn Đắc Xuyên, xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng về việc yêu cầu bồi thường cây trồng trên đất và trả lại đất cho bà sử dụng.

Lý do: Không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

2. Công nhận Quyết định số 1683/QĐ-UBND ngày 28/7/2009 của UBND huyện Bù Đăng về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Lưu Thị Nguyệt là đúng quy định pháp luật.

Điều 2.

1. Giao Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng:

a. Căn cứ vào quỹ đất của địa phương, xem xét điều kiện thực tế của gia đình bà Lưu Thị Nguyệt để giao đất sản xuất cho gia đình bà ổn định cuộc sống;

b. Tổ chức công bố, giao Quyết định này cho bà Lưu Thị Nguyệt trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản; báo cáo kết quả cho Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Giao Chánh Thanh tra tỉnh: Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai. Nếu bà Lưu Thị Nguyệt không đồng ý thì trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định có quyền khởi kiện vụ án hành chính đến Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước để được giải quyết theo quy định tại Điều 46 Luật Khiếu nại, tố cáo.

Điều 4. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng, bà Lưu Thị Nguyệt và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (Cục 3);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Như Điều 4 (UBND huyện Bù Đăng 03 bản);
- Bà Nguyệt (do UBND huyện Bù Đăng giao);
- LĐVP, Phòng: TCD, TH;
- Lưu: VT, (TL810).



U. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Văn Danh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3379/UBND-TD
Xử lý nội dung đơn tố cáo
của bà Lưu Thị Nguyệt.

Đồng Xoài, ngày 13 tháng 10 năm 2010

Kính gửi:

- Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng;
- Bà Lưu Thị Nguyệt - ngụ tại thôn Bù Ghe,
xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng.

Ngày 02/8/2010, Chủ tịch UBND tỉnh có Công văn số 2511/UBND-TD về việc giao Chánh Thanh tra tỉnh thẩm tra, xác minh nội dung đơn tố cáo của bà Lưu Thị Nguyệt - ngụ tại thôn Bù Ghe, xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng. Ngày 23/9/2010, Chánh Thanh tra tỉnh đã có Kết luận số 499/KL-TTr kết luận về nội dung đơn tố cáo của bà Nguyệt. Qua xem xét, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Về nội dung tố cáo của bà Lưu Thị Nguyệt: Bà Nguyệt tố cáo ông Nguyễn Anh Hoàng - Chủ tịch UBND, ông Nguyễn Văn Cư - Phó Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng; ông Lê Ngọc Thu - Chủ tịch UBND, ông Nguyễn Đình Khuých - Trưởng Công an xã Đắc Nhau tổ chức cưỡng chế, chặt bỏ cây trồng, thu hồi diện tích đất bà đang sử dụng không đúng quy định. Kết quả xác minh cho thấy việc tổ chức cưỡng chế thu hồi diện tích đất lâm nghiệp bị bà Lưu Thị Nguyệt lấn chiếm, sử dụng trái phép tại khoảnh 8, tiểu khu 144, thuộc Ban QLRPH Bom Bo (nay là Ban QLRPH Bù Đăng) được UBND huyện Bù Đăng, UBND xã Đắc Nhau tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Nội dung bà Nguyệt tố cáo là sai sự thật.

2. Việc bà Lưu Thị Nguyệt tố cáo sai sự thật đã gây ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của người bị tố cáo. Nay, để xử lý hành vi tố cáo sai sự thật của bà Nguyệt, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng chỉ đạo UBND xã Đắc Nhau tổ chức để bà Lưu Thị Nguyệt tự kiểm điểm trước dân về hành vi tố cáo sai sự thật của mình.

Kèm theo Công văn: Kết luận số 499/KL-TTr ngày 23/9/2010 của Chánh Thanh tra tỉnh (bản photo)./.

Nơi nhận:

- CT, PCT.UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Như trên;
- LĐVP, Phòng TCD;
- Lưu: VT (TL1010).



Bùi Văn Danh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 376/UBND-TD

Bù Đăng, ngày 02 tháng 3 năm 2019

V/v tham mưu giải quyết thông
tin phản ánh của công dân.

Kính gửi: Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.

UBND huyện Bù Đăng nhận được Công văn số 2727-CV/HU ngày 21/3/2019 của Tỉnh ủy Bình Phước về việc truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về việc xử lý đơn của bà Lưu Thị Nguyệt, thường trú tại thôn Bù Ghe, xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Nội dung: Phản ánh việc UBND huyện Bù Đăng thu hồi 13ha đất cao su của gia đình bà không đúng trình tự thủ tục, không bồi thường thỏa đáng. Bà Nguyệt đã nhiều lần gửi đơn đến cơ quan chức năng nhưng đến nay vụ việc vẫn chưa được giải quyết.

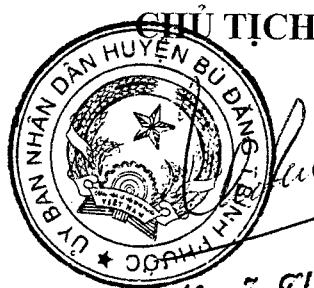
Qua xem xét nội dung đơn, Chủ tịch UBND huyện có ý kiến như sau:

Vụ việc khiếu nại của bà Lưu Thị Nguyệt đã được các cấp chính quyền huyện, tỉnh giải quyết. Nay bà Lưu Thị Nguyệt tiếp tục làm đơn gửi Tỉnh ủy Bình Phước. Vì vậy, UBND huyện giao Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan, thu thập các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến vụ việc đã giải quyết của bà Lưu Thị Nguyệt, tham mưu UBND huyện báo cáo Thường trực Tỉnh ủy Bình Phước trước ngày 15/4/2019./.

(Kèm theo Công văn số 2727-CV/HU ngày 21/3/2019 của Tỉnh ủy Bình Phước) *Me*

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND huyện;
- Ban Tiếp dân huyện;
- Như trên;
- LĐVP;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thanh Bình

*
Số 247-CV/TU

Bình Phước, ngày 24 tháng 3 năm 2019

Truyền đạt ý kiến chỉ đạo của
Thường trực Tỉnh ủy về việc xử lý
đơn của bà Lưu Thị Nguyệt

Kính gửi: Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng

Thường trực Tỉnh ủy nhận được đơn không đề ngày tháng năm của bà Lưu Thị Nguyệt, địa chỉ: thôn Bù Ghe, xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng.

Tóm tắt nội dung đơn

Phản ánh việc UBND huyện Bù Đăng thu hồi 13 ha đất cao su của gia đình bà không đúng trình tự thủ tục, không bồi thường thỏa đáng. Bà Nguyệt đã nhiều lần gửi đơn đến cơ quan chức năng nhưng đến nay vụ việc vẫn chưa được giải quyết.

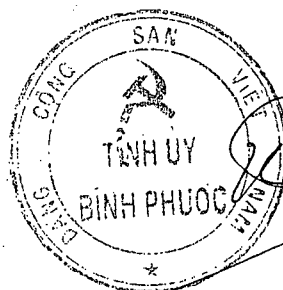
(Cụ thể có đơn đính kèm)

Thường trực Tỉnh ủy giao Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng nghiên cứu, chỉ đạo giải quyết đơn theo đúng quy định; báo cáo kết quả về Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Nội chính Tỉnh ủy).

Nơi nhận:

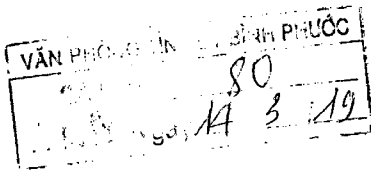
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Như trên,
- BNCTU,
- LĐVP, PTH,
- Lưu Văn phòng TU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ**



Lê Văn Uy

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Kính thưa:

Tỉnh... ủy... tỉnh... Bình... Phước...

Tên tôi là: **Lưu Thị Nguyệt**

Sinh năm: 1971

Số CMND: 285525160 do CA tỉnh Bình Phước cấp ngày 22/2/2011

Hộ khẩu thường trú: Thôn Bù Ghe, xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

Tôi biết ông bạn muôn vàn việc nước nhưng vì tình hình gia đình tôi khẩn thiết cấp bách, vì không còn gì để sống. Vậy tôi viết thư này nhờ đến ông.

Vào năm 1996, tôi từ Nam Định vào xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước để lập nghiệp làm ăn. Vợ chồng tôi đi làm thuê, làm mướn, dành dụm, chất chiu và bán cả nhà ngoài bắc để gom mua đất, để gia đình tôi có đất làm ăn. Tới năm 2003, gia đình tôi đã nhận chuyển nhượng của các hộ dân tộc thiểu số Stiêng với diện tích 13ha/ nhận chuyển nhượng của ông Điều Ma Riêng 5ha/ ông Điều Dùm 3,5ha và ông Điều Bó 4,5ha. Thời điểm chuyển nhượng thì các thửa đất đã được trồng toàn bộ điều. Sau khi chuyển nhượng xong, gia đình tôi đã chuyển đổi chồng xen cao su vào điều để sử dụng đất ổn định, không ai tranh chấp. Đến ngày 5/5/2006, có Quyết định của UBND tỉnh Bình Phước thông báo cưỡng chế tiểu khu 150. Khi UBND tỉnh cưỡng chế, không thu hồi được tiểu khu 150, chuyển sang khu đất khác là tiểu khu 144 khác để thu hồi. Trên tiểu khu đó, gia đình tôi có 13ha đã cấy cao su được 3 năm tuổi không thuộc khu đất bị thu hồi thì đột nhiên B chặt phá không có thông báo. Nếu Nhà nước lấy ra sử dụng vào làm quốc phòng an ninh thì chúng tôi nhất trí nhưng đây chặt cây cao su lại trồng cây cao su, tại sao không đền bù cho tôi và để cây cao su tôi lại. Đây là hiện tượng cướp đất của dân. Khi UBND huyện Bù Đăng vào cưỡng chế, không thông báo, không giao quyết định thu hồi hoặc có văn bản đền bù và hỗ trợ cho gia đình tôi một đồng nào là chặt lần 1 nên gia đình lại đi vay mượn bà con trong xã và anh em trồng lại trên diện tích 13ha, số cây là 6500 cây cao su để cấy lại số diện tích đất nói trên. Gia đình tôi đã tốn biết bao nhiêu công sức và mồ hôi nước mắt, tiền bạc vay mượn đầu tư. Gia đình tôi và dân tại địa phương căm phẫn vì tội ác tày trời, phá hại tài sản công dân do một nhóm người có chức quyền lợi dụng chính sách pháp luật để đàn áp một hộ dân nghèo. Tôi đã liên tục gửi đơn tới các cơ quan, các cấp xã, huyện, tỉnh cũng không thấy được giải quyết. Tới ngày 14/4/2009, thì bất ngờ UBND

huyện Bù Đăng cho lực lượng vào cưỡng chế bằng công cụ phá rừng chuyên nghiệp, họ đã triệt hạ hết 6500 cây su đã được 4 năm tuổi, chuẩn bị được thu thì B chặt sạch lần 2 với diện tích 13ha đất của gia đình tôi chưa được giải quyết và đền bù, hỗ trợ một đồng nào.

Đã giao cho ông Lê Xuân Năm – Giám đốc nông trường xã thống nhất Chi nhánh Phú Thịnh để trồng cao su nhỏ. Khi ông Lê Xuân Năm cho người đến cấy thì con tôi là Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1996, 14 tuổi ra cản, nói là đất này chưa đền bù, còn đang tranh chấp, các cô chờ giải quyết xong rồi cấy thì liền bị ông Lê Xuân Năm dùng xã hội đen đến bảo vệ đất đó chặn cháu Hùng lại đánh đập một cách dã man, tổn thương 30% sức khoẻ. Hiện nay, con tôi tay gãy hai khúc, còn nẹp đóng đinh, hiện chưa có tiền để mổ. Chồng tôi là Nguyễn Văn Hải quá uất ức vì tiếc công sức và tiền bạc nên đã phát bệnh tâm thần, không còn khả năng nhận thức.

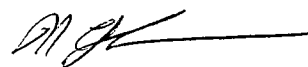
Do vậy, vốn trồng cao su nên nợ nần chồng chất, phút chốc vườn cây bị phá hoại toang hoang như chiến tranh. Tôi tin vào chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước tiếp tục hành trình khiếu nại cũng chưa được giải quyết.

Ngày tháng qua tôi vẫn đang chờ công lý, vẫn canh tác diện tích đó. Gia đình tôi lại làm thuê và vay mượn để trồng được 3000 cây điều và 2000 cây cafe xen vào điều trên diện tích 13ha. Từ đó vẫn gửi đơn tới các quý cơ quan nhưng vẫn không được giải quyết, mọi việc chìm trong im lặng. Tới ngày 20/9/2013, UBND huyện Bù Đăng lại ra quyết định thu hồi chặt lần thứ 3, chặt hạ hết 2700 cây điều và chặt hết 1890 cây cafe đã được 4 năm tuổi, đã cho thu hoạch được 1 năm, còn chừa lại được 300 cây điều và 100 cây cafe nói để cho gia đình tôi có cuộc sống mưu sinh. Nhưng tới ngày 25/6/2014, Phòng tài nguyên môi trường của huyện Bù Đăng là ông Nguyễn Ngọc Hân vào kết hợp với UBND xã Đắc Nhau đo, vẽ kiến nghị, xác minh, thu hồi tiếp 3000m² chuẩn bị cưỡng chế, chặt phá sạch lần thứ 4.

Qua sự việc đau lòng, thiệt hại thảm thiết. Nếu không buộc tôi phải vi phạm pháp luật để cho các con tôi được tồn tại. Nay tôi ra Hà Nội viết thư này gửi tới ông, kính mong ông sớm có tiếng nói và sự chỉ đạo để ổn định cuộc sống gia đình tôi.

Gia đình tôi xin cảm ơn ông thật nhiều!

Ngày tháng năm 201
Người làm đơn



Lưu Thị Nguyệt

1) Công Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Hội lập Hạ Do Hành Phức

Giấy Sang nhượng Đất Đai
tên Đất Đai công nhân xã
Đất nhân Huyện Bả Đăng TBP
tổ có một mảnh đất thuộc thôn Đắc
là tên Khu 144 Khương Sơn Dân
tích là 415 Ha trên Đất có một mảnh
Đất 14 năm tuổi còn lại 315 Ha là
Đất 2 năm tuổi vì còn xã Bả Bính
làng lùn có Sang nhượng lại cho chủ

Quản thị người có quyền Đắc nhượng
Xã Đắc nhân Huyện Bả Đăng TBP với
Giá cả mua luôn là (90.000.000 đ)
Chín mươi triệu đồng chẵn ngày 7
Đã chia đã Sốt tiền viết đơn

Ngày 07/07/2007

Tổng

Tổng Giám Sát

Mười triệu Đất Đai công nhân

Bắc giáp Đất Đai

Đất Sơn này có di chôn chôn đất tích

Dor-Dor Ho Thi Hoa Team Admin Admin
Cher shop for
my company my de team long chos son
my team qdy come my qdy to team
Date when 20-12-2023

my de Song-shuoy

Shu

my de Admin Song

my de

Admin Dun

Admin my de

my de team ching

ASCI Team Admin

Kei ngan

Long song Dat mein lio ong ching

Team 21 ho Co song lio hat lio

The nguyen ngu thuy hat lio ngan

Nguyen ngan ching lio ngan

Date let 22/12/2023

Thuy-Phu

Thuy

Thuy

Thuy-Voc

Công tác xã Hội Khuyến Học VN

Đã cấp - trả cho - hàng phục

Chiến Sự chúng tôi có thể có ở tại thời kỳ 1949 như sau,

trên tờ lá giấy màu trắng có thể thấy hình ảnh của chúng tôi, có thể thấy

Có thể thấy chúng tôi có thể thấy hình ảnh của chúng tôi, có thể thấy

là 140.000.000 (một triệu bốn trăm triệu đồng) như sau:

1-4-2001 hai bên đã thỏa thuận với nhau và chúng tôi thấy rằng

Có ai chưa chấp về danh sách mới đặt vào trên các chữ cái

chúng tôi thấy

Bên Bán:

Bên Mua:

Nhà
Hàng

Đang
Đang

Đã nhận được là
lúc nhận được sang đất này đến của ông
Nguyễn Hữu Kì Đại Diện Liên Đoàn
Thường Nhân Dân là. Lý Đất không thành
chấp là đúng:

Đã ngày 06/9/2024

Thư BQL Nhân

Pháp Trưng

Yên
Đi về

Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa VN
Độc lập Tự Do Hạnh phúc

Giấy Sang nhượng đất đai.

Tôi tên: Nguyễn Thái Thời, Sinh 1964,
Hiện cư ngụ tại Thôn Thới Nhất
Xã Đak Nhàn.

Thực đây Tôi có Mua của ông
Thần Phan Bình, hiện cư ngụ tại
ấp 3 xã Broom Broom, là người
lưu công cho. ~~Huyện~~ Kiến Sơ
Diện tích đất đai: 1 năm tuổi.
Tổn Diện tích 5Ha. Theo Thời
giảm, chăm sóc. Tôi không có
điền kinh nữa, nên sang lại
cho cháu Lưu Thị Nguyệt
cư ngụ tại thôn Đak Nhàn xã
Đak Nhàn với số tiền 12500.
còn Một phần Hai năm Thiên
đất này nằm tại Tiên Khư.
11/4, khoảng 8: giờ sáng

Song nhedy Diem Tach dat
Thanh, chat my uyt co quyen
So? Diem co uytas nao Thanh
chop toi hoan toan chieu
Thanh, uytas

Dak nhay 75, 3, 203,
yudi Song nhedy dat diem

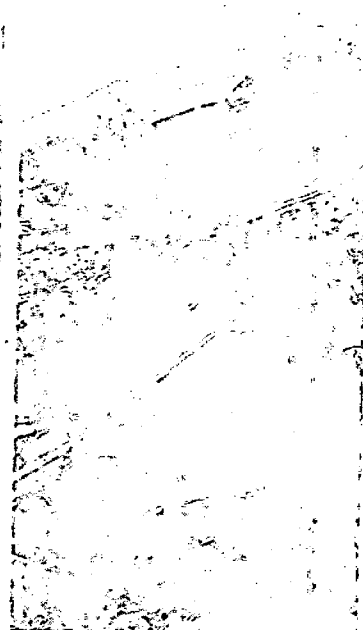
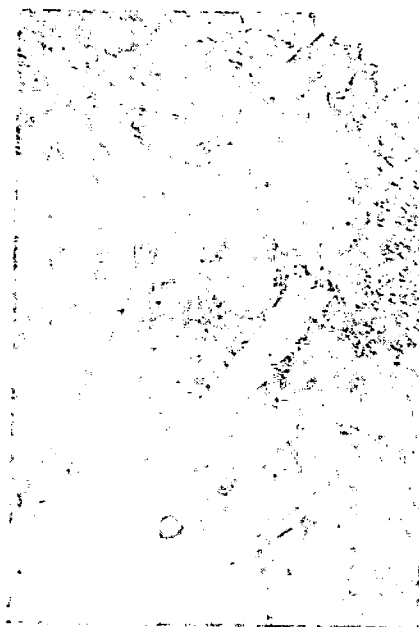
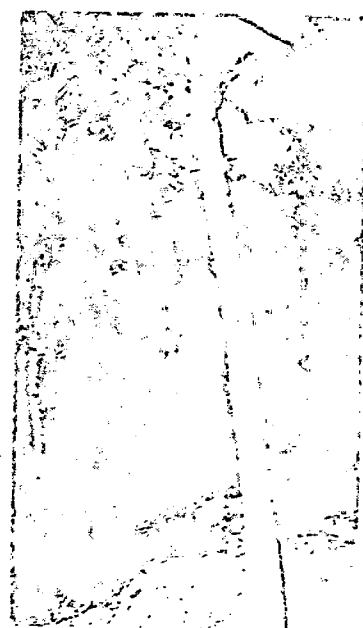
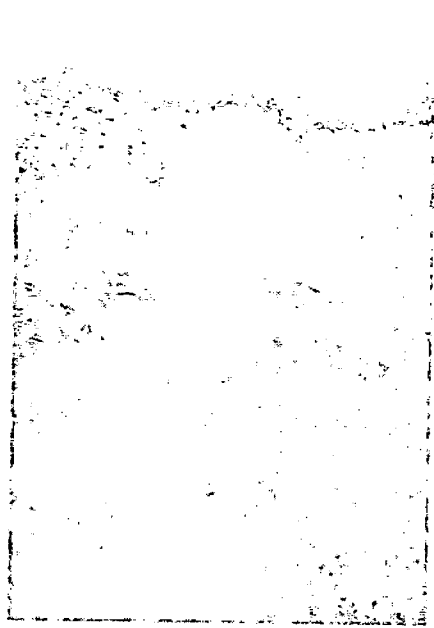
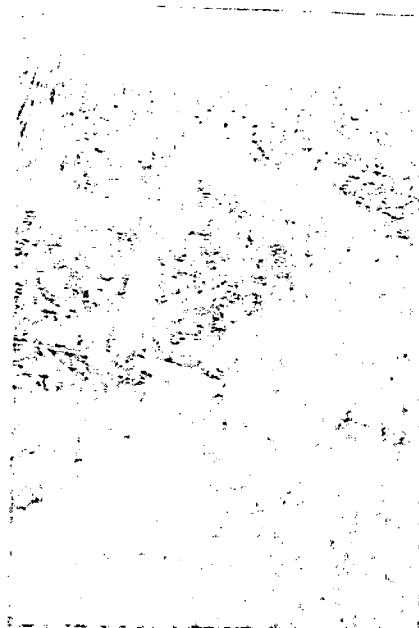
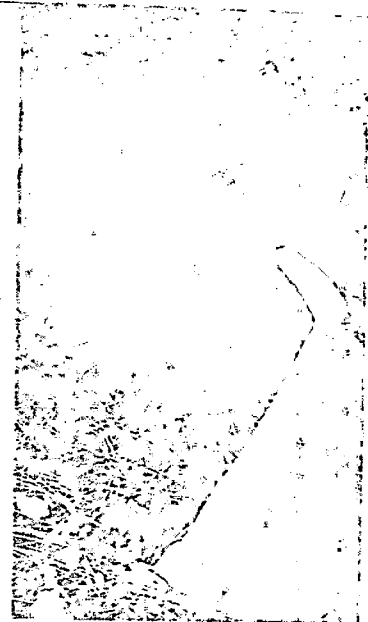
~~Thanh~~ yudi Muc
yudi Lam ngien
yudi Thanh chong
Gian thi nguyen

Nguyen Lam Chong
Do
Hieu bo

Hieu Thi Nguyen - 1971

Nguyen Hai - 1970

1970



*
Số 2427-CV/TU

Truyền đạt ý kiến chỉ đạo của
Thường trực Tỉnh ủy về việc xử lý
đơn của bà Lưu Thị Nguyệt

Bình Phước, ngày 21 tháng 3 năm 2019

Kính gửi: Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng

Thường trực Tỉnh ủy nhận được đơn không đề ngày tháng năm của bà Lưu Thị Nguyệt, địa chỉ: thôn Bù Ghe, xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng.

Tóm tắt nội dung đơn

Phản ánh việc UBND huyện Bù Đăng thu hồi 13 ha đất cao su của gia đình bà không đúng trình tự thủ tục, không bồi thường thỏa đáng. Bà Nguyệt đã nhiều lần gửi đơn đến cơ quan chức năng nhưng đến nay vụ việc vẫn chưa được giải quyết.

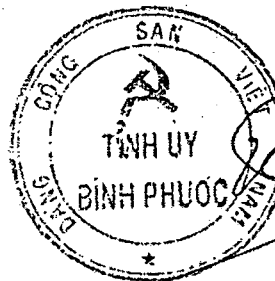
(Cụ thể có đơn đính kèm)

Thường trực Tỉnh ủy giao Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng nghiên cứu, chỉ đạo giải quyết đơn theo đúng quy định; báo cáo kết quả về Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Nội chính Tỉnh ủy).

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Như trên,
- BNCTU,
- LĐVP, PTH,
- Lưu Văn phòng TU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ**



Lê Văn Hư

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 376/UBND-TD

Bù Đăng, ngày 08 tháng 3 năm 2019

V/v tham mưu giải quyết thông
tin phản ánh của công dân.

Kính gửi: Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.

UBND huyện Bù Đăng nhận được Công văn số 2727-CV/HU ngày 21/3/2019 của Tỉnh ủy Bình Phước về việc truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về việc xử lý đơn của bà Lưu Thị Nguyệt, thường trú tại thôn Bù Ghe, xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Nội dung: Phản ánh việc UBND huyện Bù Đăng thu hồi 13ha đất cao su của gia đình bà không đúng trình tự thủ tục, không bồi thường thỏa đáng. Bà Nguyệt đã nhiều lần gửi đơn đến cơ quan chức năng nhưng đến nay vụ việc vẫn chưa được giải quyết.

Qua xem xét nội dung đơn, Chủ tịch UBND huyện có ý kiến như sau:

Vụ việc khiếu nại của bà Lưu Thị Nguyệt đã được các cấp chính quyền huyện, tỉnh giải quyết. Nay bà Lưu Thị Nguyệt tiếp tục làm đơn gửi Tỉnh ủy Bình Phước. Vì vậy, UBND huyện giao Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan, thu thập các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến vụ việc đã giải quyết của bà Lưu Thị Nguyệt, tham mưu UBND huyện báo cáo Thường trực Tỉnh ủy Bình Phước trước ngày 15/4/2019./.

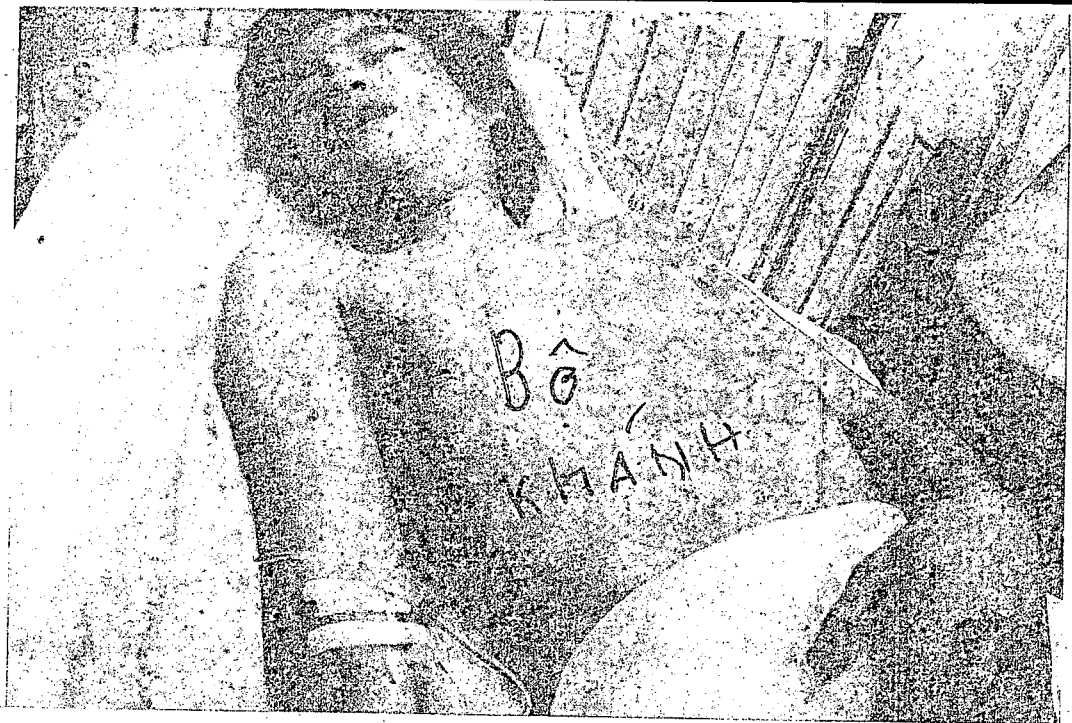
(Kèm theo Công văn số 2727-CV/HU ngày 21/3/2019 của Tỉnh ủy Bình Phước) *Mei*

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND huyện;
- Ban Tiếp dân huyện;
- Như trên;
- LĐVP;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thanh Bình





Cây Lược vàng chữa khỏi bệnh chiều nắng tuần hoàn não

(XEM TRANG 14)



"Pa Pa Hồ" chuyện cho ngàn năm sau

(XEM TRANG 8)

Nhà đầu tư lo ngại tiền đông mất giá

(XEM TRANG 3)



Cuộc gặp gỡ giữa doanh nhân Việt Nam và đối tác đến từ Pháp tại Diễn đàn Doanh nghiệp.

Ảnh: IT

Phá hoại 13 ha cao-su của một gia đình

TRANG 11

XÃ VIẾT XUYỀN, HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

Xã nghèo, dân khôn khó, cán bộ tham lam !

TRANG

Bộc đảo phỏ cổ Đồng Văn



TRANG

Bán đảo Triệu Tiên và chiến lược của các nước lớn

TRANG

Phản giá nước sinh trong lạnh giá

TRANG



Một người

Truyện ngắn của
TRINH SCY

TRANG

TRÔNG MẶT NGƯỜI GIÀ

Tôi tin

o PHAN THÂN

Ông Hưu: Chào bác! Tôi có chuyện này
khó nói. Hôm nay hồi ý kiến bác đây.

Cụ Trí: - Trà vừa pha xong, làm li trà đã, rồi
ra cũng xem nào. Mà bây giờ thời 9 rồi, thế giờ
phẳng rồi, chuyện gì lại khó nói thế?

Ông Hưu: - Bác vẫn đọc báo, nghe đài hằng
ngày chứ?

Cụ Trí: - Thì anh biết đấy, làm sao tôi có thể
bỏ cái việc giúp mình "lão chậm" được.

Ông Hưu: - Thế bác đã biết việc sửa đổi chế độ
mua xe công cho các đồng chí lãnh đạo cao cấp?

Cụ Trí: - Có ! Tăng mức giá mua xe mới, từ
800 triệu đến 1,2 tỉ đồng một chiếc, tùy chức vụ.

Ông Hưu: - Bác à, tôi thấy khó nói là vì việc
này đây. Chúng ta đang thực hiện cuộc vận
động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức
Hồ Chí Minh".

(Xem tiếp trang 3)

Phá hoại 13 ha cao-su của một gia đình

o LÊ DU

Năm 1993, gia đình bà Lưu Thị Nguyệt từ Nam Định vào xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước làm kinh tế mới. Năm 2001, bà Nguyệt mua của các ông Điều Ma Rì (5 ha), Điều Dưm (1ha), và Điều Bó (7ha) rồi sau đó cả 13 ha đều được gia đình bà đầu tư trồng toàn bộ cao-su...

Cá lớn nuốt cá bé ?

Cho rằng đây là đất lâm nghiệp bị lấn chiếm, ngày 5-5-2006, UBND huyện Bù Đăng ban hành Quyết định số 166, thu hồi 200 ha tại khu vực thuộc xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (nay là xã Đắc Nhau), trong đó có 6/13ha đã trồng cao-su trên hai năm tuổi của gia đình bà Nguyệt. Sau khi thu hồi, 6 ha này UBND huyện Bù Đăng phân cho 4 hộ đồng bào dân tộc thiểu số thuộc diện được hưởng chính sách 134 của Chính phủ. Nhân đất xong, cả 4 hộ không có khả năng canh tác nên đều chuyển nhượng lại đất cho gia đình bà Nguyệt để tiếp tục trồng cao-su.

Việc mua bán chuyển nhượng nói trên diễn ra công khai, không hề bị cơ quan chức năng nào ở xã Đắc Nhau hoặc huyện Bù Đăng phản đối. Tuy nhiên, ngày 14-9-2009, UBND huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước bắt ngờ cho lực lượng đến chặt phá toàn bộ cả 13 ha cây cao-su của gia đình bà Nguyệt, rồi giao cho Nông trường cao-su Thống Nhất quản lý.

Riêng trồng lại loạt cây cao-su mới. Trên 13 ha diện tích cây cao-su bị chặt đó, ngoài 2.500 cây trồng từ các năm 2004 - 2005 trở đi thì có 4.000 cây trồng năm 2003 đã 6 năm tuổi và được lấy mù. Để trồng được 4.000 cây gần 6 năm tuổi như vậy, gia đình bà Nguyệt đã tốn không biết bao nhiêu mồ hôi, công sức, tiền của nhưng bị chặt phá không thương tiếc để trồng lại cây cao-su mới. Đây là hành vi phá hoại, tội ác tày trời. Giải thích vì sao có chuyện như vậy, UBND huyện Bù Đăng cho rằng, đây là trường hợp tái lấn chiếm đất rừng nên phải cưỡng chế để thu hồi thực hiện Quyết định số 465, ngày 3-4-2009 của UBND huyện. Thế nhưng, nếu cho là đất rừng tái lấn chiếm thì tại sao chủ đất mù là Nông trường cao-su Thống Nhất lại được trồng cao-su?

Theo đơn tố cáo của bà Nguyệt, trước khi cho lực lượng đến chặt phá, UBND huyện Bù Đăng không hề thông báo cho gia đình biết. Điều đó khiến bà Nguyệt rất bất ngờ. Bà Nguyệt cho biết, gia đình bà và 119 ha của họ hiện ở xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

giao cho một số đại gia núp bóng nông trường cao-su Thống Nhất như ông Nhu (một chủ tiệm vàng ở phường Phước Bình, thị xã Phước Long), ông Kim (em trai Chủ tịch UBND xã Đắc Nhau), ông Hòa (em trai ông Lê Xuân Năm, Giám đốc Nông trường cao-su Thống Nhất)...

Tuy tiền chặt phá 13 ha cây cao-su của bà Nguyệt là hành vi phá hoại tài sản công dân, cần phải được các cơ quan chức năng tỉnh Bình Phước xử lý bằng pháp luật. Nhưng, những kẻ phá hoại chẳng những không bị xử lý, ngược lại họ còn xử lý những chủ đất có rừng cao-su bị phá hoại. Sau khi bị chặt phá, con trai bà Nguyệt là Nguyễn Văn Hùng đến ngăn không cho trồng cao-su mới thì liền bị lực lượng của Nông trường cao-su Thống Nhất đánh đập một cách dã man, gây thương tích mất 30% sức khỏe. Nhân dân phản ứng gay gắt và công luận lên tiếng, nhưng các hung thủ gây án chẳng hề hấn gì. Một người con khác của bà là Nguyễn Văn Nam, do quá uất ức đã tới trạm Bảo vệ của nông trường Thống Nhất, đập phá làm hư hại một chiếc ti-vi đen trắng, bốn chiếc xe gắn máy và 2 tấm tôn (sửa chữa lại mất khoảng 4 triệu đồng, bà Nguyệt đã đền bù), nhưng Nam vẫn bị Công an huyện Bù Đăng khởi tố bắt giam, bị TAND huyện Bù Đăng xử phạt 12 tháng tù giam.

Tình và huyện đến lửa rừng

Thấy rõ những việc làm trên là trái phép, ngày 28-7-2009, Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng ra Quyết định số 1683, không thừa nhận đất đã thu hồi là để giao cho Nông trường Thống Nhất, bác bỏ khiếu nại yêu cầu trả đất và đền bù cây cối bị chặt phá của bà Nguyệt, nhưng yêu cầu xã Đắc Nhau xem xét bà còn đất sản xuất hay không để huyện giải quyết. Ngày 13-8-2010, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước ra Quyết định số 1037, cho rằng đất của bà Nguyệt thu hồi là không thể trả lại vì đã giao cho Công ty Phú Thịnh (Nông trường Thống Nhất trực thuộc công ty này) thực hiện dự án liên kết trồng cao-su cho các hộ được giao đất theo Chương trình 134, nhưng yêu cầu UBND huyện Bù Đăng giao đất sản xuất nơi khác cho bà Nguyệt. Cho đến nay, gia đình bà Nguyệt mòn mỏi chờ vẫn chưa được giao một tấc đất nào để sản xuất như huyện và tỉnh đã hứa. Từ ngày bị chặt phá rừng cao-su, gia đình bà Nguyệt lâm vào cảnh khủng hoảng vì bị thất nghiệp, nợ vay trồng 13 ha cao-su đã bị chặt phá không có nguồn chi trả.

Để nghị các cơ quan có thẩm quyền sớm vào cuộc để làm rõ mục đích và động cơ phá hoại tài sản của gia đình bà Nguyệt, công khai xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật của một số cán bộ xã Đắc Nhau và huyện Bù Đăng ở tỉnh Bình Phước.